

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin
trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2017

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 4289/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Báo cáo số 464/BC-STTTT ngày 27 tháng 4 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2017 như sau:

1. Xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT của các sở, ban, ngành cấp tỉnh:

TT	Tên đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
I	Mức Tốt (Tổng điểm đạt từ 85 điểm đến 100 điểm)		
1.	Văn phòng UBND tỉnh	92.07	1
2.	Sở Thông tin và Truyền thông	92	2
3.	Sở Tài chính	85.83	3
4.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	85.61	4
5.	Sở Giáo dục và Đào tạo	85.45	5
II	Mức Khá (Tổng điểm đạt từ 70 điểm đến dưới 85 điểm)		
6.	Sở Tư Pháp	81.25	6
7.	Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN	81.12	7
8.	Thanh tra tỉnh	77.4	8
9.	Sở Tài nguyên và Môi trường	77.23	9
10.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	77.03	10
11.	Sở Khoa học và Công nghệ	76.76	11
12.	Sở Công Thương	74.4	12
13.	Sở Giao thông Vận tải	74.21	13

14.	Sở Nội vụ	73.93	14
15.	Sở Ngoại vụ	73.9	15
16.	Sở Nông nghiệp và Phát triển NT	73.53	16
17.	Sở Y tế	73	17
III	Mức trung bình (Tổng điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm)		
18.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	69.83	18
19.	Sở Xây dựng	69.52	19
20.	Ban Dân tộc	68.2	20
IV	Mức Yếu (Tổng điểm dưới 50 điểm): Không		

2. Xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT của các huyện, thị xã, thành phố:

TT	Tên đơn vị	Tổng điểm	Xếp hạng
I	Mức Tốt (Tổng điểm đạt từ 85 điểm đến 100 điểm)		
1.	UBND thị xã Bim Sơn	88.93	1
2.	UBND huyện Triệu Sơn	85.81	2
3.	UBND huyện Hoằng Hóa	85.8	3
4.	UBND huyện Ngọc Lặc	85.64	4
5.	UBND huyện Thọ Xuân	85.25	5
6.	UBND huyện Đông Sơn	85.23	6
7.	UBND huyện Như Xuân	85.05	7
II	Mức Khá (Tổng điểm đạt từ 70 điểm đến dưới 85 điểm)		
8.	UBND huyện Cẩm Thủy	80.25	8
9.	UBND huyện Yên Định	79.1	9
10.	UBND TP Sầm Sơn	78.92	10
11.	UBND Thành phố Thanh Hóa	78.7	11
12.	UBND huyện Như Thanh	78.51	12
13.	UBND huyện Nga Sơn	78.11	13
14.	UBND huyện Quảng Xương	78.1	14
15.	UBND huyện Thường Xuân	78	15
16.	UBND huyện Quan Sơn	77.9	16
17.	UBND huyện Tĩnh Gia	77.69	17
18.	UBND huyện Quan Hóa	76.9	18
19.	UBND huyện Hà Trung	76.5	19
20.	UBND huyện Thiệu Hóa	74.9	20

III	Mức trung bình (Tổng điểm đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm)		
21.	UBND huyện Nông Cống	69.79	21
22.	UBND huyện Hậu Lộc	69.54	22
23.	UBND huyện Vĩnh Lộc	68.85	23
24.	UBND huyện Thạch Thành	68.49	24
25.	UBND huyện Lang Chánh	67.91	25
26.	UBND huyện Mường Lát	66.24	26
27.	UBND huyện Bá Thước	65.67	27
IV	Mức Yếu (Tổng điểm dưới 50 điểm): Không		

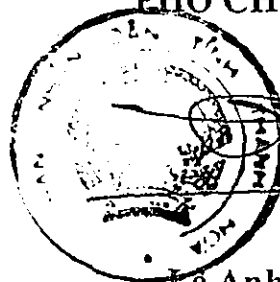
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr.HĐND (để BC);
- CT UBND tỉnh (để BC);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Phòng THKH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Anh Tuấn